

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê chuẩn dự toán ngân sách địa phương và
phương án phân bổ ngân sách xã năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐẮK TƠ PANG
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 24/12/2020 của Ủy ban nhân dân xã đề nghị phê chuẩn dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế xã hội - HĐND xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND xã tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân xã khóa VI, kỳ họp thứ Mười hai,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2021, cụ thể như sau:

1. Dự toán ngân sách địa phương năm 2021

STT	Nội dung	Dự toán năm (đồng)	
		NSNN	NSX
A	PHẦN THU	4.406.288.000	4.406.288.000
1	Thu NS nhà nước trên địa bàn	52.000.000	52.000.000
2	Thu kết năm trước chuyển sang	0	0
3	Chuyển nguồn	0	0
4	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.354.288.000	4.354.288.000
B	PHẦN CHI	4.406.288.000	4.406.288.000

1	Chi thường xuyên	3.363.448.000	3.363.448.000
2	Chi bổ sung có mục tiêu	900.191.000	900.191.000
3	Tiết kiệm 10%	57.700.000	57.700.000
4	Chi dự phòng	84.949.000	84.949.000

2. Phương án phân bổ ngân sách xã năm 2021

STT	Nội dung	Dự toán năm (đồng)	
		NSNN	NSX
A	PHẦN THU	4.406.288.000	4.406.288.000
I	Thu tại địa phương	52.000.000	52.000.000
01	Thu Thuế giá trị gia tăng	5.000.000	5.000.000
02	Thuế Thu nhập cá nhân	2.000.000	2.000.000
03	Phí và lệ phí	2.000.000	2.000.000
04	Phí môn bài	3.000.000	3.000.000
05	Thu khác và phạt	35.000.000	35.000.000
06	Phạt trật tự an toàn giao thông	5.000.000	5.000.000
II	Chuyển nguồn	0	0
III	Thu kết dư năm trước chuyển sang	0	0
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.354.288.000	4.354.288.000
01	Bổ sung cân đối	3.454.097.000	3.454.097.000
02	Bổ sung có mục tiêu	900.191.000	900.191.000
B	PHẦN CHI	4.406.288.000	4.406.288.000
I	Chi thường xuyên	4.263.639.000	4.263.639.000
01	Quản lý nhà nước	2.108.639.000	2.108.639.000
02	Hội Đồng nhân dân	195.000.000	195.000.000
03	Ban quân sự	330.000.000	330.000.000
04	Ban công an	100.000.000	100.000.000
05	Đảng ủy	555.000.000	555.000.000
06	Mặt trận	230.000.000	230.000.000
07	Đoàn thanh niên	135.000.000	135.000.000
08	Hội Phụ nữ	160.000.000	160.000.000
09	Hội Nông dân	140.000.000	140.000.000
10	Hội Cựu chiến binh	155.000.000	155.000.000
11	Hội Chữ thập đỏ, Người cao tuổi	55.000.000	55.000.000
12	Sự nghiệp VH-TT	30.000.000	30.000.000
13	Sự nghiệp TDTT	70.000.000	70.000.000
II	Tiết kiệm 10%	57.700.000	57.700.000
III	Dự phòng	84.949.000	84.949.000

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã giao cho Ủy ban nhân dân xã lập Dự toán thu - chi, chi tiết theo chương, loại, khoản, mục cho các đơn vị, ban, ngành trực thuộc theo quy định của mục lục ngân sách, luật ngân sách hiện hành và quy chế quản lý điều hành ngân sách địa phương.

Điều 3. Hội đồng nhân dân xã giao cho Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã, các đại biểu HĐND xã theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND xã khóa VI - Kỳ họp thứ Mười hai thông qua vào ngày 25 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Thường vụ Đảng ủy xã;
- TV Tổ ĐB HĐND huyện số 3;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Các công chức, ngành, đoàn thể của xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu VP.

CHỦ TỊCH



Đinh Hyách